

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2018/HSST
Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Thanh Phương, Phó phòng dân tộc huyện T
2. Ông Dương Khắc Hùng, Phó Bí thư huyện đoàn Tuy Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền,
Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2018/HSST, ngày 02/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/018/HSST ngày 15/11/2018, đối với bị cáo:

Trần Phước T, tên gọi khác: Tuấn, sinh năm: 1999. tại: tỉnh B. Hộ khẩu thường trú: khu phố 1, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh B. Nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ cửa sắt; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trần Chí C và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08.9.2018 và có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Ung Thanh T, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu phố 8, thị trấn Liên Hương, huyện T, Bình Thuận (vắng mặt)

2. Đặng Quốc D, sinh năm 1993; nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn Liên Hương, huyện T, Bình Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Phước T là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07.9.2018, Trần Phước T điện thoại cho người tên Vũ không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua ma túy để sử dụng, Vũ đồng ý và hẹn Thanh đi đến khu vực cầu Đại Hòa thuộc xã Phước Thê, huyện T để giao ma túy. Sau đó, Thanh đi đến khu vực cầu Đại Hòa thuộc xã Phước Thê, huyện T gặp Vũ và đưa cho Vũ 1.500.000đồng, Vũ nhận tiền và bỏ đi. Khoảng 30 phút sau điện thoại cho Thanh bảo Thanh đến tại góc trụ đèn giao thông nằm trên Quốc lộ 1A thuộc ngã 3 xã Phước Thê lấy ma túy. Thanh đến vị trí trụ đèn giao thông theo sự hướng dẫn của Vũ thì nhìn thấy dưới

chân trụ đèn giao thông có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bên trong có 08 gói ma túy đá. Thanh cất giấu số ma túy này trong người nhằm mục đích để sử dụng. Đến 10 giờ ngày 08.9.2018, Thanh đưa số ma túy đá đã mua được cất giấu trong người và điều khiển xe mô tô đến khu vực nghĩa trang thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T, Bình Thuận để sử dụng thì bị lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm của Đoàn biên phòng Liên Hương - Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh B phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người Trần Phước T 06 gói nylon màu trắng kích thước khoảng 01cm x 04cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 02 gói nylon màu trắng kích thước khoảng 03cm x 03cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 597.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1-05657.

Tại bản Kết luận giám định số 805/KLGD-PC54 ngày 10.9.2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, kết luận:

Mẫu M1 gửi đến giám định có khối lượng 1,2515 gam là Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 104/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Trần Phước T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

Về phần xử lý tang vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên xử:

- Trả lại cho bị cáo số tiền 597.000 đồng thu giữ của bị cáo.
- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo
- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,7066 gam Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 805

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình hòa nhập với xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Phước T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 08.9.2018 tại khu vực nghĩa trang khu phố 5, thị trấn Liên Hương, Thanh đã cất giữ trong người 1,2515 gam là Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Vì vậy, bản cáo trạng số 104/CT/VKSTP-HS ngày 02/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Trần Phước T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ tuyên bố, bị cáo Trần Phước T, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma túy, là loại độc dược, là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép...đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cai nghiện và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về xử lý tang, vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1- 056.57 thu giữ của Trần Phước T, là bị cáo mượn của Đặng Đức D, do D không biết Thanh sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Đặng Đức D là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen của bị cáo, bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng, đây là công cụ phương tiện dùng trong việc phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

- Đối với số tiền 597.000 đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,7066 gam Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 805, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

- Đối với người thanh niên tên Vũ đã bán ma túy đá cho Trần Phước T do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 ; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo Trần Phước T, phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

3. Xử phạt: bị cáo Trần Phước T **16(Mười sáu) tháng tù**, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (08/9/2018).

4. Phần xử lý tang vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo số tiền 597.000 đồng thu giữ của bị cáo (tại biên lai thu tiền số 0002197 ngày 21/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,7066 gam Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 805

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2018 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

5. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thạch